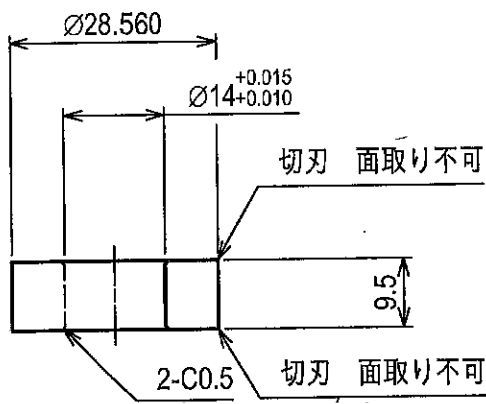
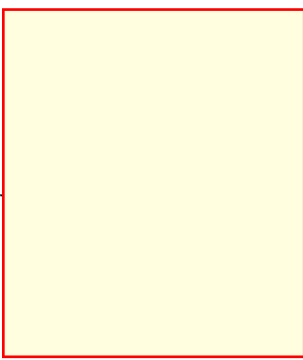


117

12/20

REV.	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	DWN.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE			
init.	2017/07/27	新規設計		K.Kamakura	K.Indei	0.0000	± 0.002	0.000 ⁺⁰	⁺⁰ -0.005
△						0.000	± 0.005	0.000 ⁻⁰	^{+0.005} -0
△						0.00	± 0.01	0.00 ⁺⁰	⁺⁰ -0.01
△						0.0	± 0.1	0.00 ⁻⁰	^{+0.01} -0
						0.	± 0.2	0.0 ⁺⁰	⁺⁰ -0.1
								0.0 ⁻⁰	^{+0.1} -0
TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED									
FINISH MARKS									
G ▽▽▽									



414.1050343

DSGND.	CHKD.	TITLE		PARTS NAME
K.Kamakura	K.Indei	部品図 PART DRAWING		パンチ PUNCH
QUENCH&TEMPER	SURFACE	部品図		沖頭
IRC 0°~0°		部品図		沖頭
MATERIAL	DATE	SCALE	DWG.No.	
WC(D30/HIP)	2017/07/27	1:1		R105776

MABUCHI MOTOR CO.,LTD.

SNO: **R105776**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: BTP:R105776	GS:20 GR:40 GJ:70 GS2:30 KT